

Ngày 04/07/2019

Language

EN

ASEANSC RESEARCH

TĂNG GẦN 13 ĐIỂM, VN-INDEX VƯỢT MỐC 970

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PNJ: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

PNJ - CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận - Ngày 23/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 08/8/2019.

HID: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%

HID - CTCP Halcom Việt Nam - Ngày 09/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 10/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 3%, tương đương HID sẽ phát hành thêm hơn 1,71 triệu cổ phiếu mới.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 179.32	26,966.00
	S&P 500	↑ 22.81	2,995.82
	Nasdaq	↑ 61.14	8,170.23
	FTSE 100	↑ 50.13	7,609.32
CHÂU ÂU	DAX	↑ 89.52	12,616.24
	CAC 40	↑ 41.99	5,618.81
	Nikkei 225	↑ 64.29	21,702.45
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -59.37	28,795.77
	Shanghai	↓ -10.01	3,005.25

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 04/07/2019

Phiên giao dịch thứ Năm (04/07), chỉ số VN-Index giao dịch theo chiều hướng tích cực, và đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày nhờ đà tăng của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, VHM, VIC và BID. Trong đó, VCB tăng 4,17%, VHM tăng 3,66%, VIC tăng 0,95%, BID tăng 2,18%. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 12,65 điểm (+1,32%), đóng cửa ở mức 973,04. Thanh khoản HSX ở mức gần 190 triệu cổ phiếu, giá trị gần 4.400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (192 mã tăng/ 111 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng gần 121 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào E1VFN30.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến xanh dạng "Marubozu", và phá vỡ ngưỡng kháng cự 963, tương ứng MA50, là các tín hiệu khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 970 – 980, bao gồm MA100. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 950 – 960, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 930 – 940.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng kháng cự gần 970 – 980, nếu phá vỡ vùng kháng cự này thì khả năng VN-Index có thể quay lại xu hướng tăng trong trung hạn. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Lạm phát năm nay dự kiến 3,17 - 3,41%, có thể tăng giá dịch vụ công

Ký kết EVFTA: Mở ra thị trường mới cho ngành thép Việt Nam

Tỷ giá trung tâm ở mức 23.061 đồng, tăng 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm sáng nay (04/07) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.061 đồng, tăng 5 đồng so với mức công bố sáng qua.

Giá vàng SJC ở mức 38,90 - 39,10 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 9 giờ 15 phút (04/07), Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết giá vàng SJC tại thị trường Thành phố Hồ Chí Minh từ 38,80-39,10 triệu đồng/lượng. Trên thị trường thế giới, giá vàng dao động quanh ngưỡng 1.421 USD/ounce, tương đương 39,90 triệu đồng/lượng khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 03/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0.67% lên 26,966 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tăng 0.67% lên 26,966 điểm, mức đỉnh trong phiên và là mức đóng cửa cao mọi thời đại. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.75% lên 8,170.23 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0.77% lên 2,995.82 điểm khi các lĩnh vực bất động sản và tiêu dùng thúc đẩy chỉ số này lên mức cao kỷ lục.

Ngày 03/07: Dầu WTI tăng 1.9% lên 57.34 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô WTI giao tháng 8 tăng 1.09 USD (tương đương 1.9%) lên 57.34 USD/thùng. Các giao dịch dầu mỏ sẽ tạm ngừng vào ngày thứ Năm (04/07) nhân ngày Quốc khánh (Independence Day). Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 tăng 1.42 USD (tương đương 2.3%) lên 63.82 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+12.65/+1.32%
Giá trị (điểm)	↑	973.04
Khối lượng (cp)		189,897,829
Giá trị (tỷ đồng)		4,385.24
Số mã tăng giá	↑	192
Số mã giảm giá	↓	111
Số mã đứng giá	→	89



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
ROS	13.587.820	29,80	+0,40/+1,36%
HAG	7.200.830	5,47	+0,05/+0,92%
HPG	5.056.190	22,30	+0,15/+0,68%
TCB	3.900.680	21,40	+0,60/+2,88%
HNG	3.723.820	17,90	+0,55/+3,17%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.66/+0.64%
Giá trị (điểm)	↑	104.34
Khối lượng (cp)		24,778,232
Giá trị (tỷ đồng)		322.95
Số mã tăng giá	↑	72
Số mã giảm giá	↓	60
Số mã đứng giá	→	235



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
SHB	3.850.600	6,80	+0,10/+1,49%
PVS	2.708.000	23,50	+0,50/+2,17%
NVB	1.190.300	8,10	0,00/0,00%
MPT	1.128.600	2,50	0,00/0,00%
TNG	938.5	21,80	-0,20/-0,91%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	14,828,346	997,900
BÁN	10,517,166	491,530
MUA - BÁN	4,311,180	506,370

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 04/07, khối ngoại mua ròng gần 121 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 12 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 15 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 474 tỷ đồng) và bán ra gần 11 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 353 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 19 tỷ đồng) và bán ra gần 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá trị hơn 6 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 03/07/2019):

3,233,477.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 03/07/2019):

960.39 điểm

Cập nhật ngày 04/07/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.9%	3,345,935,389	115.4	116.5	1.1	1.0%	265,260	1.09
VHM	8.5%	3,349,513,918	82	85	3.0	3.7%	2,075,630	2.99
VCB	8.0%	3,708,877,448	69.6	72.5	2.9	4.2%	1,125,010	3.20
VNM	6.8%	1,741,687,793	126	126.2	0.2	0.2%	613,870	0.10
GAS	6.1%	1,913,950,000	103	103.2	0.2	0.2%	134,830	0.11
SAB	5.5%	641,281,186	276	279	3.0	1.1%	31,530	0.57
BID	3.4%	3,418,715,334	32.1	32.8	0.7	2.2%	1,147,150	0.71
MSN	3.0%	1,163,149,548	84.5	85.2	0.7	0.8%	305,720	0.24
PLX	2.6%	1,293,878,081	64	64.3	0.3	0.5%	1,755,450	0.12
VRE	2.5%	2,328,818,410	34.3	34.75	0.5	1.3%	1,722,350	0.31
CTG	2.4%	3,723,404,556	21.05	21.15	0.1	0.5%	2,421,940	0.11
TCB	2.2%	3,496,592,160	20.8	21.4	0.6	2.9%	3,900,680	0.62
VJC	2.2%	541,611,334	128.5	129.5	1.0	0.8%	559,370	0.16
HPG	1.9%	2,761,074,115	22.15	22.3	0.2	0.7%	5,056,190	0.12
HVN	1.8%	1,418,290,847	41.8	42.3	0.5	1.2%	467,430	0.21
BVH	1.8%	700,886,434	82.7	82.7	0.0	0.0%	167,950	0.00
NVL	1.7%	930,446,674	58.7	59.8	1.1	1.9%	599,060	0.30
VPB	1.5%	2,456,748,366	19.2	19.35	0.2	0.8%	1,308,820	0.11
MBB	1.4%	2,160,451,381	21	21.15	0.2	0.7%	2,990,860	0.10
MWG	1.3%	443,496,178	95.6	95.5	-0.1	-0.1%	648,430	-0.01

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 950 - 960

Vùng kháng cự: 970 - 980

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)


HNX-INDEX


70% cash

30% stocks

Vùng hỗ trợ: 103 - 104

Vùng kháng cự: 105 - 106

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)


Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 970 - 980 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 950 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 950. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 930 - 940 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 970 - 980 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 980. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 990 - 1.000 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 105 - 106 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 103 - 104 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 103. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 101 - 102.

Trong kịch bản tích cực, vùng 105 - 106 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 106. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 107 - 108 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 04/07/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 04/07/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 04/07/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 04/07/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	56.8252 ↓	-0.70% ↓	-4.42% ↑	9.92% ↓	-22.12%	04/07/2019
Brent	63.5248 ↓	-0.60% ↓	-4.62% ↑	4.69% ↓	-17.98%	04/07/2019
Natural gas	2.2777 ↓	-0.66% ↓	-1.99% ↓	-4.22% ↓	-19.72%	04/07/2019
Gasoline	1.9175 ↓	-0.12% ↓	-1.51% ↑	13.25% ↓	-9.96%	04/07/2019
Heating oil	1.8869 ↓	-0.42% ↓	-3.40% ↑	5.96% ↓	-13.43%	04/07/2019
Ethanol	1.5238 ↑	2.76% ↓	-2.38% ↑	0.72% ↑	8.61%	04/07/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,409.9 ↓	-0.42% ↑	0.03% ↑	6.01% ↑	12.12%	04/07/2019
Silver	15.3 ↓	-0.26% ↓	-0.06% ↑	3.03% ↓	-4.59%	04/07/2019
Platinum	833.5 ↓	-0.36% ↑	2.71% ↑	4.32% ↓	-0.83%	04/07/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,458.0 ↓	-1.56% ↓	-1.13% ↑	4.15% ↑	0.49%	04/07/2019
Tea	2.4 →	0.00% ↓	-2.45% ↓	-6.27% ↓	-13.09%	04/07/2019
Soybeans	885.3 ↑	1.03% ↓	-1.01% ↑	0.40% ↑	5.95%	04/07/2019
Feeder Cattle	136.6 ↓	-1.30% ↑	0.55% ↓	-0.64% ↓	-10.49%	04/07/2019
Live Cattle	105.5 ↑	1.30% ↓	-3.26% ↓	-1.95% ↓	-0.87%	04/07/2019
Cheese	1.8 ↑	7.16% ↑	6.84% ↑	6.97% ↑	19.21%	04/07/2019
Palm Oil	2,396.0 ↓	-0.37% ↑	0.04% ↓	-2.72% ↑	5.55%	04/07/2019
Milk	17.3 ↑	6.39% ↑	6.07% ↑	5.61% ↑	20.54%	04/07/2019
Orange Juice	96.5 ↑	0.63% ↓	-2.43% ↓	-11.10% ↓	-42.58%	04/07/2019
Coffee	112.3 ↑	3.70% ↑	7.01% ↑	6.25% ↑	5.60%	04/07/2019
Lumber	384.3 ↓	-1.79% ↓	-0.44% ↑	21.46% ↓	-31.15%	04/07/2019
Oat	284.5 ↓	-0.18% ↑	2.62% ↓	-6.41% ↑	10.16%	04/07/2019
Wool	1,710.0 ↓	-0.29% ↓	-1.72% ↓	-9.38% ↓	-14.24%	04/07/2019
Live Cattle	105.5 ↑	1.30% ↓	-3.26% ↓	-1.95% ↓	-0.87%	04/07/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coal	73.3 ↑	3.21% ↑	5.47% ↓	-3.02% ↓	-35.34%	04/07/2019
Lead	1,879.5 →	0.00% ↓	-2.11% ↑	1.68% ↓	-20.07%	04/07/2019
Tin	18,310.0 ↑	3.45% ↓	-2.50% ↓	-4.09% ↓	-5.74%	04/07/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mở	25.5	26.6	30.0	↑	17.6%	↑	4.3%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
AAA	Mua	Mở	18.6	18.6	29.3	↑	57.3%	→	0.0%	07/01/2019	Chi tiết xem trang 9
Trung bình:								↑	4.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016											
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:								↑	29.4%		
Năm 2017											
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:								↑	29.0%		
Năm 2018											
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 04/07/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
AAA	01/07/2019	Mua [+59%]	29.250 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo chiến lược Q3/2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tải xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
PDN	HOSE	18/07/2019	19/07/2019	31/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
PDN	HOSE	18/07/2019	19/07/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
NNT	UPCoM	18/07/2019	19/07/2019	19/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SFI	HOSE	11/7/2019	12/7/2019	n/a	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
PMJ	UPCoM	11/7/2019	12/7/2019	31/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,650 đồng/CP
CDC	HOSE	9/7/2019	10/7/2019	30/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
SBT	HOSE	9/7/2019	10/7/2019	9/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 400 đồng/CP
TLT	UPCoM	9/7/2019	10/7/2019	28/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 450 đồng/CP
TVP	UPCoM	9/7/2019	10/7/2019	24/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
NTW	UPCoM	9/7/2019	10/7/2019	30/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HID	HOSE	9/7/2019	10/7/2019	n/a	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3
LBC	UPCoM	8/7/2019	9/7/2019	25/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 850 đồng/CP
FBC	UPCoM	5/7/2019	8/7/2019	9/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
KGM	UPCoM	5/7/2019	8/7/2019	22/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 460 đồng/CP
TCH	HOSE	5/7/2019	8/7/2019	8/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 690 đồng/CP
HPH	UPCoM	5/7/2019	8/7/2019	25/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
CEO	HNX	4/7/2019	5/7/2019	10/9/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CEO	HNX	4/7/2019	5/7/2019	n/a	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3:2, giá 10.000 đồng/CP
PSN	UPCoM	4/7/2019	5/7/2019	31/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 700 đồng/CP
SBL	UPCoM	4/7/2019	5/7/2019	22/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.